

## BÁO CÁO

### Tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện Quý I năm 2024

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2016;

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BVNA ngày 12 tháng 03 năm 2024 của bệnh viện về cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 41/KH-BVNA ngày 15 tháng 03 năm 2024 của bệnh viện về tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện quý I năm 2024;

Nay Đoàn kiểm tra đánh giá công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện Quý I năm 2024 báo cáo như sau:

#### I. TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá: 75/83 tiêu chí
- Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí: 90%
- Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng: 259
- Điểm trung bình chung của các tiêu chí: 3.38

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	2	5	30	33	5	75
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	2.67	6.67	40.00	44.00	6.67	75

#### II. ĐIỂM TỪNG TIÊU CHÍ (Phụ lục 1)

### III. ĐIỂM MẠNH

- Bệnh viện có khuôn viên sạch sẽ, thoáng mát.
- Mạng lưới quản lý chất lượng đảm bảo có ít nhất 1 thành viên của các khoa/phòng.
- Triển khai chương trình và giám sát thực hiện 5S trên tất cả các khoa/phòng.

### IV. ĐIỂM YẾU

- Khả năng triển khai các kỹ thuật mới tuyển trên tại bệnh viện còn hạn chế.

### V. KHÓ KHĂN

- Khả năng triển khai các kỹ thuật mới tuyển trên tại bệnh viện còn hạn chế.

### VI. NHỮNG VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẦN CẢI TIẾN

- Triển khai các kỹ thuật mới tuyển trên tại bệnh viện.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn.

### VII. NỘI DUNG BÁO CÁO

#### 1. Tổng hợp báo cáo những vấn đề tồn tại về chất lượng bệnh viện

STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
<b>1. KHOA NỘI 1</b>		
1	A1.4-TM18	Khoa cần thống kê các bệnh nhân cấp cứu để làm cơ sở đề xuất trang thiết bị y tế tại khoa.
2	A2.2-TM6	Khoa chưa thống kê số giường bệnh tại khoa.
3	A2.2-TM13	Giường bệnh nhân còn thiếu đệm (thiếu 2 đệm).
4	A2.2-TM14	Bồn rửa tay không có nước và hướng dẫn vệ sinh tay.
5	A4.5-TM2	Khoa gắn lại bảng đường dây nóng đúng vị trí theo quy định.
6	A4.5-TM10	Chưa có hình thức ghi lại các ý kiến phản hồi của người bệnh và phương hướng, kết quả xử lý.
7	A4.5-TM13	Các ý kiến của người bệnh chưa được chuyển đến các cá nhân, bộ phận có liên quan và được phản hồi hoặc giải quyết kịp thời.
8	A4.6	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
9	B2.2	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
10	B2.2-TM2	Khoa chưa triển khai kế hoạch nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức đến nhân viên tại khoa.
11	C4.5-TM8	Thùng rác không có nắp đậy, không có dán nhãn phân loại rác.
12	C7.3-TM5	Đánh giá tình trạng người bệnh chưa thống nhất đúng quy định.



STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
13	C7.4-TM7	Chưa có sổ tổ chức truyền thông, giáo dục về dinh dưỡng cho người bệnh tại khoa năm 2023.
14	C9	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
15	C10	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
16	Khác	Một số phòng bệnh còn giăng dây và cây cột để mắc mùng => khoa kiểm tra lại và thực hiện theo quy định của bệnh viện.
		Bổ sung báo cáo kết quả hoạt động của khoa năm 2023.
		Các quy trình, quy định khoa thường xuyên thực hiện, khoa chưa triển khai đến nhân viên trong khoa như quy định ghi chép HSBA...
		5S phòng bệnh: Một số phòng bệnh còn chưa gọn gàng.
<b>2. KHOA NỘI 2A</b>		
1	A1.1-TM25	Số buồng bệnh tại khoa chưa được đánh số theo quy tắc thống nhất của bệnh viện.
2	A4.6-TM6	Khoa chưa triển khai báo cáo khảo sát hài lòng người bệnh người bệnh nội trú Quý 1.
3	C4.3-TM9	Tại một số vị trí bồn rửa tay tại khoa chưa dán hướng dẫn vệ sinh tay.
4	C4.5-TM21	Không có quy định phân loại rác tại nơi đặt thùng rác.
5	C7.5-TM9	Khoa tư vấn nhóm dinh dưỡng cho bệnh nhân cần tư vấn theo từng bệnh cụ thể.
6	C9	Đề nghị khoa hoàn thành các phiếu lĩnh thuốc hướng thần gây nghiện sớm sau khi nhận thuốc (khoa được).
7	Khác	5S phòng bệnh: Đề nghị khoa dán chữ “chuông báo gọi nhân viên y tế” tại vị trí chuông gọi nhân viên y tế.
<b>3. KHOA NỘI 2B</b>		
1	A1.1-TM25	Số buồng bệnh tại khoa chưa được đánh số theo quy tắc thống nhất của bệnh viện.
2	A4.1	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
3	A4.1-TM16	Tại phòng tư vấn của khoa cần in phiếu tóm tắt thông tin điều trị để phát cho bệnh nhân.
4	A4.2-TM11	Khoa chưa có vách ngăn di động tại phòng thủ thuật.
5	A4.2	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.

STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
6	B2.2	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
7	B4.1	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
8	C2.1	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
9	C2.1-TM14	HSBA: Mã ICD một số bệnh án chưa đúng.
10	C2.2	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
11	C4.5-TM18	Khoa phân loại chất thải không đúng theo quy định.
12	C7	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
13	D2.1-TM5	Khoa chưa có hệ thống chuông đầu giường tại toàn bộ các giường bệnh cấp cứu và các giường có người bệnh chăm sóc cấp I.
14	Khác	Phòng thủ thuật của khoa sắp xếp lại máy móc và bình oxy cho hợp lý.
<b>4. KHOA NỘI 3</b>		
1	A3.2-TM8	Khoa chưa thống kê số lượng tủ đầu giường/giường bệnh tại khoa năm 2024.
2	A4.1-TM16	Tại phòng tư vấn của khoa cần in phiếu tóm tắt thông tin điều trị để phát cho bệnh nhân.
3	C1.1-TM9	Bổ sung kí kết liên tịch của bệnh viện với xã năm 2024.
4	C7.4-TM7	Chưa có sổ phát tài liệu truyền thông dinh dưỡng năm 2023. Chưa thực hiện tư vấn nhóm về dinh dưỡng cho người bệnh tại khoa năm 2024. Khoa cần tăng cường tư vấn dinh dưỡng cho bệnh nhân có chế độ ăn hợp lý.
5	C9	Đề nghị cập nhật các tiêu chí năm 2024.
6	Khác	Bổ sung kế hoạch, báo cáo kết quả hoạt động Quý của khoa vào hồ sơ.
		Một số giường bệnh còn thiếu đánh số giường theo quy định.
		5S Phòng bệnh: Một số bệnh nhân còn để nhiều đồ dùng cá nhân không gọn gàng. Đề nghị khoa thường xuyên nhắc nhở.
<b>5. KHOA NỘI B</b>		
1	A1.1-TM24	Khoa chưa có sơ đồ khoa.
2	A2.1-TM4	Khoa lập lại danh sách người bệnh cao tuổi (lưu ý người bệnh cao tuổi được tính từ 75 tuổi trở lên).
3	A4.1-TM16	Tại phòng tư vấn của khoa cần in phiếu tóm tắt thông tin điều trị để phát cho bệnh nhân.



STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
4	C1.1-TM4	Khoa chưa triển khai và lưu kế hoạch an ninh trật tự năm 2024.
5	C1.1-TM15	Khoa chưa triển khai và lưu quyết định thành lập đội phản ứng nhanh.
6	C1.2	Khoa chưa triển khai và lưu : + Phương án phòng cháy chữa cháy. + Quyết định thành lập đội xung kích phòng cháy chữa cháy bệnh viện.
7	C2.1-TM14	HSBA: Một số bệnh án chẩn đoán chưa phù hợp, chữ viết còn xấu.
8	C7.3-TM10	Đánh giá dinh dưỡng: Bệnh nhân suy dinh dưỡng chưa được đánh giá lại theo đúng quy định.
9	D1.2-TM3	Chuông phòng cấp cứu tại khoa bị hư 1 cái.
10	C1.1-TM9	Bổ sung kí kết liên tịch của bệnh viện với xã năm 2024.
11	C10	Khoa bổ sung một số tài liệu còn thiếu năm 2023.
12	Khác	Khoa cần cập nhật, triển khai các quy định, quy trình năm 2024.
		Khoa lưu ý cần sắp xếp tài liệu theo đúng thứ tự các tiểu mục.
		Khoa bổ sung Quý 4 năm 2023 của bệnh viện và kế hoạch, báo cáo hoạt động của khoa năm 2023.
		Điều dưỡng truyền dịch đặt catethe, đặt thông tiêu không ghi giờ đặt.
		Bệnh nhân vẽ bản lên tường phòng bệnh (phòng bệnh số 20).
		Khoa sắp xếp lại giường bệnh cho phù hợp.
5S phòng bệnh: Một số bệnh nhân còn để nhiều đồ dùng cá nhân không gọn gàng. Đề nghị khoa thường xuyên nhắc nhở. Một số phòng bệnh vệ sinh chưa sạch sẽ.		
<b>5. KHOA NỘI C</b>		
1	A2.2-TM17	Nhân viên làm vệ sinh chưa có ghi nhật ký các giờ làm vệ sinh theo quy định.
2	A4.1-TM16	Tại phòng tư vấn của khoa cần in phiếu tóm tắt thông tin điều trị để phát cho bệnh nhân.
3	C1.1-TM9	Bổ sung kí kết liên tịch của bệnh viện với xã năm 2024.
4	C2.1-TM7	Bệnh nhân có diễn biến bất thường không được điều dưỡng cập nhật.
5	C2.1-TM13	Bổ sung kế hoạch tập huấn mã hóa bệnh tật theo ICD 10 (năm 2023).

STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
6	C10	Khoa cập nhật tài liệu năm 2024.
7	D1.2-TM3	Chuông báo đầu giường phòng cấp cứu tại khoa bị hư.
<b>6. KHOA NỘI D</b>		
1	C10.1	Cập nhật tài liệu hồ sơ năm 2024.
2	Khác	Khoa cập nhật hướng dẫn vệ sinh khoa/phòng và bỏ những hướng dẫn đã hết hiệu lực.
<b>7. KHOA KSNK</b>		
1	C4.2-TM9	Chưa có báo cáo giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2023. Chưa có báo cáo vệ sinh môi trường tại các khoa lâm sàng năm 2023.
2	C4.3-TM11	Khoa chưa xây dựng lại bộ công cụ đánh giá việc tuân thủ vệ sinh tay cho phù hợp năm 2023.
3	C4.3-TM13	Vòi nước rửa tay tự động phòng thủ thuật khoa lâm sàng không sử dụng được.
4	C4.3-TM14	Khoa chưa khảo sát và báo cáo thực hiện vệ sinh tay năm 2023.
5	C4.3-TM19	Khoa chưa có minh chứng thực hiện can thiệp tăng cường tuân thủ vệ sinh tay năm 2023.
6	C4.5	Khoa kiểm tra tăng cường về chất thải rắn y tế và hướng dẫn phân loại phù hợp. Kiểm tra bố trí thùng rác có nắp đậy.
7	Khác	Khoa lưu ý đăng ký đề tài NCKH về nhiễm khuẩn bệnh viện để đạt C4.4
<b>8. PHÒNG CÔNG TÁC XÃ HỘI</b>		
1	A4.6-TM17	Báo cáo kết quả cải thiện theo kế hoạch cải tiến chưa đạt năm 2023 (ngoài nội dung đánh giá kết quả điểm hài lòng còn phải đánh giá rõ sự thay đổi sau cải tiến theo nhiều nội dung khác).
2	A4.5-TM19	Phòng làm lại báo cáo đánh giá ưu nhược điểm kết quả triển khai thông tin tiếp nhận phản hồi ý kiến người bệnh năm 2023 (nội dung chưa đạt yêu cầu còn quá đơn giản, sơ sài, chưa thể hiện hết các nội dung ưu, nhược điểm).
3	C6.2-TM17	Báo cáo lại hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2023.
4	C6.2-TM19	Thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng công tác tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe.



STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
<b>9. PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ</b>		
		Thực hiện tốt các nội dung không có tồn tại
<b>10. PHÒNG KẾ HOẠCH TỔNG HỢP</b>		
1	A4.1-TM5	Bổ sung hình thức quy định người bệnh được giải thích rõ ràng về các thủ thuật, phẫu thuật, trước khi thực hiện năm 2023.
2	B4.1-TM9+ TM10	Đo lường và báo cáo kết quả thực hiện chỉ số kế hoạch chưa đạt năm 2023.
3	C5.2-TM4	Đề án triển khai kỹ thuật mới, phương pháp mới chưa thể hiện năm xây dựng và năm triển khai đề án.
<b>11. PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ</b>		
1	A3.2-TM16	Chưa có báo cáo đánh giá việc áp dụng phương pháp 5S.
2	B4.2-TM12	Chưa tiến hành rà soát định kỳ tiến độ triển khai văn bản chỉ đạo.
3	C1.1-TM4	Chưa có kế hoạch bảo vệ bệnh viện năm 2023.
4	C1.2-TM21	Chưa có biên bản kiểm tra, vận hành ít nhất 2 lần/ năm 2023 (chuông báo cháy, đèn khẩn cấp bệnh viện).
5	C1.1-TM9	Chưa có văn bản phối hợp với cơ quan an ninh địa phương về hỗ trợ và đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự tại bệnh viện.
<b>12. KHOA DINH DƯỠNG TIẾT CHẾ</b>		
1	C7.1-TM9	Thiếu bản mô tả vị trí việc làm của 2 nhân viên trong khoa.
2	C7.2-TM9	Khu vực chế biến thức ăn chưa đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.
3	C7.3-TM12	Bổ sung báo cáo cải tiến chất lượng năm 2023 về đánh giá và theo dõi tình trạng dinh dưỡng người bệnh có thể hiện nội dung cải tiến.
<b>13. KHOA XÉT NGHIỆM</b>		
1	C8.2-TM12	Khoa chưa có kế hoạch hiệu chuẩn thiết bị xét nghiệm theo định kỳ/đợt xuất.
2	C8.2-TM15	Kế hoạch đào tạo liên tục năm 2024 chưa ban hành.
3	Khác	<b>Kiểm tra 2429:</b> Chương 5

STT	Tiêu chí - tiểu mục	Những vấn đề tồn tại
		<p>TM13 - Bổ sung biên bản kiểm tra TTB mới nhận về và bảo đảm TTB hoạt động tốt trước khi đưa vào sử dụng.</p> <p>Chương 6</p> <p>6.1 Quy trình và kế hoạch đánh giá nội bộ không có.</p> <p>Nội dung 2429 khoa nhanh chóng bổ sung các tài liệu còn thiếu (không giao cá nhân). Tổ QLCL kiểm tra lại vào ngày 19/4/2024.</p>
		Khoa chưa cập nhật bảng theo dõi nhiệt độ tủ Pigutouch.
		Bổ sung đầy đủ hóa chất trong sổ theo dõi hóa chất.

## 2. Tổng hợp nội dung kiểm tra HSBA

STT	Nội dung tồn tại
<b>1. KHOA NỘI 1</b>	
1	HSBA Phạm Cẩm Đường (1979): Điều dưỡng thực hiện y lệnh thuốc khi không có y lệnh. Ngày 25/12/2023.
2	HSBA Đặng Thanh Tuyền (1989): Ghi sai tuổi BN, Điều dưỡng thực hiện y lệnh không ký tên.
3	HSBA Trịnh Hoàng Ân (1986): Thay bệnh án mới chưa photo tờ XN nhóm máu và chưa cập nhật nhóm máu lên bìa BA mới.
4	HSBA Trần Hoàng Bảo: Bác sỹ chưa cập nhật kết quả xét nghiệm Glucose ngày 2/2/2024 (khoa XN chưa trả kết quả).
<b>2. KHOA NỘI 2A</b>	
1	HSBA Phạm Thị Kim Hương: Thiếu cập nhật kết quả xét nghiệm vào sơ kết điều trị.
2	HSBA Phan Thái Trung (1982): Tính sai BMI.
3	HSBA Trần Thanh Thìn (1974): Đánh giá dinh dưỡng sai quy định.
4	HSBA Trần Quốc Cường (1987): Điều dưỡng theo dõi chưa sát theo y lệnh của BS ngày 7/3 đến 9/3 về hành vi tâm thần.
5	HSBA Nguyễn Văn Tý (1968): Đánh giá dinh dưỡng không đúng quy định ghi chép HSBA
6	HSBA Bùi Thanh Chương (1988): Phiếu chăm sóc ghi nhận DHST không trùng với phiếu chức năng sống.
7	HSBA Võ Đình Phương Vân (1997): Công khai thiếu xét nghiệm TPTTBMNV, chưa thực hiện y lệnh theo dõi hành vi BN 24h ngày 23/12.
8	HSBA Huỳnh Văn Sang (1972): Công khai thiếu xét nghiệm TPTTBMNV, Ion đồ ngày 30/11/2023, thực hiện y lệnh thuốc khi chưa có y lệnh bác sỹ ngày 27/11/2023.
<b>3. KHOA NỘI 2B</b>	



STT	Nội dung tồn tại
1	HSBA Nguyễn Đình Phúc (1983): Công khai thiếu thuốc Kali. Theo dõi chưa sát hành vi của bệnh nhân theo y lệnh, không ký tên khi đo DHST (ngày 29/8/2023).
2	HSBA Vũ Quang Du (1977): Công khai thiếu xét nghiệm ngày 25/12/2023 và ngày 1/11/2023. Phiếu chăm sóc chưa ghi nhận rửa vết thương.
3	HSBA Trần Anh Toàn (1987): Thiếu thông tin liên lạc với người nhà.
<b>4. KHOA NỘI 3</b>	
1	HSBA Đỗ Viết Thượng (1976): Thiếu mộc giáp lai hình HSBA, ghi sai tên bệnh nhân trong phiếu XN 13/1/2024, phiếu chăm sóc ghi thiếu chẩn đoán ( 27/1/2024).
2	HSBA Vũ Ánh Đạt (1990): Ghi sai tên trên phiếu siêu âm. Điều dưỡng chưa ký tên trên phiếu chăm sóc. Phiếu chăm sóc thiếu thực hiện y lệnh siêu âm.
3	HSBA Nguyễn Thành Trung (1975): Kết quả XN ngày 21/9/2023 TPTTBMNV thiếu chữ ký và dán sai giấy.
4	HSBA Nguyễn Văn Hiền (1995): Điều dưỡng không tư vấn dinh dưỡng bệnh lý đái tháo đường.
<b>5. KHOA NỘI B</b>	
1	HSBA Phạm Công Tuấn (1977): Không ghi mã y tế, đánh giá dinh dưỡng chưa đúng quy định ngày 14/02/2023.
2	HSBA Võ Phúc Hậu (1997): Số hồ sơ ghi sai vị trí. Thiếu mã ICD. Thiếu sơ kết điều trị 30 ngày.
3	HSBA Lê Thị Sơn (1982): Kê đơn thiếu thuốc huyết áp ( Enalapril hằng ngày) không rõ lý do.
4	HSBA Nguyễn Hoàng Dũng (1986): Sử dụng thuốc hướng thần Trihexyphenidyl chưa phù hợp.
<b>6. KHOA NỘI C</b>	
1	HSBA Phạm Minh Thi (1992): Chẩn đoán phiếu chăm sóc chưa phù hợp với chẩn đoán của bác sĩ ngày 16/03/2024. Công khai sai xét nghiệm ngày 11/03/2023. Ngày 27/3 chưa công khai VTTH, ngày 28/03 chưa ký tên người công khai.
2	HSBA Lương Văn Phước: Phân cấp chăm sóc chưa phù hợp với chẩn đoán.
<b>7. KHOA NỘI D</b>	
1	HSBA Trịnh Thị Quỳnh (1978): Phiếu XN ghi sai năm sinh BN ngày 26/2/2024, phiếu công khai thuốc tháng 2 ghi sai năm sinh BN. Tờ điều trị ghi sai năm sinh.
2	HSBA Trần Thị Kim Dung (1973): Chưa đánh giá dinh dưỡng định kỳ.
3	HSBA Hồ Vũ Thiên Thạch Ngọc (1983): Thiếu công khai xét nghiệm 4 mục.

## IX. BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

### 1. Tổ chức thực hiện

- Các khoa, phòng xây dựng kế hoạch, lộ trình và các giải pháp thực hiện khắc phục các tồn tại về cho Tổ Quản lý chất lượng bệnh viện, riêng đối với những khoa/phòng thực hiện các tiêu chí được phân công chưa đạt mức theo kế hoạch phải ghi rõ thời gian và nội dung cần phải thực hiện trước ngày **22/4/2024**.

- Tổ Quản lý chất lượng có nhiệm vụ tổng hợp tất cả các nội dung và trình Ban Giám đốc xem xét chỉ đạo.

- Tổ Quản lý chất lượng là đầu mối hỗ trợ, theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện.

### 2. Công tác tái kiểm tra

- Bệnh viện tiến hành tái kiểm tra định kỳ các khoa, phòng nhằm đảm bảo tốt tiến độ thực hiện tốt công tác kiểm tra chất lượng bệnh viện của bệnh viện.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp công tác tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện Quý I năm 2024, các lãnh đạo khoa, phòng có trách nhiệm đôn đốc, xây dựng kế hoạch thực hiện đề trình Giám đốc bệnh viện. *ks*

#### Nơi nhận:

- . Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- . Các Khoa/Phòng (để thực hiện);
- . Lưu.

TM. ĐOÀN KIỂM TRA  
TRƯỞNG ĐOÀN



GIÁM ĐỐC  
*Trần Kim Anh*